

Số: 3829 /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2019

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/06/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Chi cục Kiểm định Hải quan 3 tại Thông báo kết quả phân tích số 3090/TB-KĐ3 ngày 20/12/2018, Thông báo số 257/TB-KĐ3 ngày 31/01/2019 đính chính Thông báo kết quả phân tích số 3090/TB-KĐ3 ngày 20/12/2018 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Giấy không tráng phủ, có hàm lượng bột giấy cơ học dưới 10%, chiều rộng: 1030mm, định lượng 42g/m², dùng để sản xuất nền giấy băng keo - Hàng mới 100% (Mục 1)

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Giấy Đặc Chủng Tuoda. Địa chỉ: Lô B6, Ô 10, Đường D3, KCN Đất Cuốc, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương. Mã số thuế: 3700874626.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10228640635/A12 ngày 22/10/2018 tại Chi cục Hải quan Quản lý hàng đầu tư - Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Giấy không tráng phủ, không phải giấy nhiều lớp, thành phần từ bột giấy đã tẩy trắng, có hàm lượng bột giấy thu được từ quá trình cơ học dưới 10% so với tổng lượng bột giấy tính theo trọng lượng. Mẫu dạng cuộn, khổ 1030mm, định lượng 42g/m², hàm lượng tro 3,6%, độ trắng theo TCVN 1865-1:2010 là 81,2 (%ISO) dùng làm nguyên liệu sản xuất băng keo.

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Giấy không tráng phủ, không phải giấy nhiều lớp, thành phần từ bột giấy đã tẩy trắng, có hàm lượng bột giấy thu được từ quá trình cơ học dưới 10% so với tổng lượng bột giấy tính theo trọng lượng. Mẫu dạng cuộn, khổ 1030mm, định lượng 42g/m², hàm lượng tro

3,6%, độ trắng theo TCVN 1865-1:2010 là 81,2 (%ISO) dùng làm nguyên liệu sản xuất băng keo.

thuộc nhóm **48.02** “Giấy và bìa không tráng, loại dùng để in, viết hoặc dùng cho các mục đích đồ bản khác, và giấy làm thẻ và giấy băng chưa đục lỗ, dạng cuộn hoặc tờ hình chữ nhật (kể cả hình vuông), kích thước bất kỳ, trừ giấy thuộc nhóm 48.01 hoặc 48.03; giấy và bìa sản xuất thủ công”, phân nhóm “- Giấy và bìa khác, không chứa bột giấy thu được từ quá trình cơ học hoặc quá trình hoá cơ hoặc có hàm lượng các bột giấy này không quá 10% so với tổng lượng bột giấy tính theo trọng lượng”, phân nhóm **4802.55** “- - Có định lượng từ 40 g/m² trở lên nhưng không quá 150g/m², dạng cuộn”, mã số **4802.55.90** “- - - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *W*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục Hải quan Quản lý hàng đầu tư (Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh);
- Cục Kiểm định HQ và các Chi cục trực thuộc;
- Công ty TNHH Giấy Đặc Chung Tuoda; (Lô B6, Ô 10, Đường D3, KCN Đất Cốc, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương)
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-T.Hương (3b). *m*

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Thái
Nguyễn Dương Thái